

KINH TẾ - CHÍNH TRỊ

KỶ HỌP THỨ 3 QUỐC HỘI KHOÁ X TRUNG QUỐC THÔNG QUA:

CHỦ TRƯỞNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRUNG QUỐC NĂM 2005

NGUYỄN HUY QUÝ*

Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá X Trung Quốc tiến hành tại Bắc Kinh từ ngày 5 đến ngày 14 tháng 3 năm 2005 đã tổng kết các mặt công tác của Quốc hội, Chính phủ, Toà án Nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao trong năm 2004, thông qua chủ trương, chính sách cải cách và phát triển kinh tế - xã hội năm 2005. Trong kỳ họp này, Quốc hội Trung Quốc cũng đã thông qua "Luật chống chia cắt đất nước"; chấp nhận đề nghị từ chức Chủ tịch Hội đồng Quân sự Trung ương của ông Giang Trạch Dân, bầu ông Hồ Cẩm Đào, Tổng bí thư Đảng Cộng sản, Chủ tịch nước lên thay, hoàn thành quá trình chuyển giao quyền lực từ thế hệ lãnh đạo thứ ba sang thế hệ lãnh đạo thứ tư của Đảng và Nhà nước Trung Quốc. Sau đây là những nội dung chủ yếu trong chủ trương, chính sách cải cách và phát triển kinh tế-xã hội Trung Quốc năm 2005.

I. THÀNH TỰU NĂM 2004 VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT

"Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá X Trung Quốc đã chính thức công bố thành tựu phát triển kinh tế-xã hội Trung Quốc năm 2004: "Kinh tế duy trì được sự ổn định tương đối nhanh, sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng cường hơn; cải cách có bước tiến triển quan trọng, mở cửa đối ngoại có bước đột phá mới; sự nghiệp xã hội phát triển nhanh hơn, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Năm 2004, tổng giá trị sản xuất trong nước (GDP) đạt 13.650 tỷ NDT, tăng 9,5% so với năm trước; thu nhập ngân sách đạt 2.630 tỷ NDT, tăng 21,4%; tổng ngạch bán lẻ hàng tiêu dùng toàn xã hội đạt 5.400 tỷ NDT, tăng 13,3%; tổng ngạch mậu dịch xuất nhập khẩu đạt 1.150 tỷ USD, tăng 35,7%, từ vị trí thứ tư thế giới năm 2003 lên vị trí thứ 3 năm 2004;

* PGS. Sử học.

9,8 triệu người ở thành phố có việc làm mới, vượt quá chỉ tiêu dự kiến; thu nhập có thể chi phối bình quân đầu người của cư dân thành phố đạt 9.422 NDT, khấu trừ nhân tố giá cả, tăng thực tế 7,7%, của cư dân nông thôn đạt 2.936 NDT, tăng thực tế 6,8%"⁽¹⁾.

Để đạt được thành tựu trên, trong năm 2004 Trung Quốc đã tập trung nỗ lực triển khai các mặt công tác sau đây:

1. Áp dụng những giải pháp chính sách trực tiếp và có hiệu quả hơn để tăng sản lượng lương thực và tăng thu nhập cho nông dân. Tổng sản lượng lương thực đạt 469,47 triệu tấn.

2. Khống chế đầu tư tài sản cố định tăng quá nhanh, tập trung tăng cường những khâu yếu kém.

3 Tranh thủ thời cơ đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế, tăng cường mở cửa đối ngoại.

4. Tăng cường hỗ trợ chính sách và đầu tư ngân sách để thúc đẩy các sự nghiệp xã hội phát triển.

5. Ra sức cải thiện đời sống của nhân dân, chú ý giải quyết những vấn đề đột xuất liên quan đến lợi ích thiết thân của quần chúng.

6. Tăng cường xây dựng pháp chế dân chủ, ra sức giữ vững ổn định xã hội.

Có thể khẳng định thành tựu kinh tế-xã hội Trung Quốc đạt được trong năm 2004 là một bước tiến quan trọng trên lộ trình "Xây dựng toàn diện xã hội khá giả", tạo đà phát triển cho năm 2005-năm kết thúc kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội lần thứ X của Trung Quốc (2001- 2005).

Mặt khác, trong "Báo cáo công tác của Chính phủ", Thủ tướng Ôn Gia Bảo cũng đã nói rõ những vấn đề tồn tại trong đời sống kinh tế - xã hội của Trung Quốc hiện nay: "Tổng kết công tác năm vừa qua, chúng ta cũng cần tỉnh táo thấy rằng trong phát triển kinh tế-xã hội còn tồn tại không ít vấn đề và khó khăn. Một là: những mâu thuẫn đột xuất trong vận hành kinh tế tuy có dịu bớt, nhưng chưa được giải quyết căn bản. Thực trạng cơ sở nông nghiệp yếu kém vẫn chưa được thay đổi rõ ràng, việc duy trì tăng sản lượng lương thực và thu nhập của nông dân càng khó khăn hơn; đầu tư tài sản cố định còn có khả năng tăng trở lại; vấn đề than, điện, xăng dầu, vận tải vẫn còn tương đối căng thẳng; sức ép vật giá leo thang tương đối lớn. Hai là: những vấn đề đột xuất trong phát triển xã hội. Vấn đề cần giải quyết về sự nghiệp xã hội như giáo dục, y tế, văn hoá v.v. ở một số địa phương, nhất là ở nông thôn tương đối nhiều; khoảng cách chênh lệch về phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các khu vực và khoảng cách chênh lệch thu nhập giữa một bộ phận các thành viên xã hội quá lớn; đời sống của bộ phận quần chúng có thu nhập thấp tương đối khó khăn; những nhân tố ảnh hưởng đến ổn định xã hội không ít. Ba là: những vấn đề có tính lâu dài và những mâu thuẫn tầng sâu trong phát triển kinh tế-xã hội vẫn tồn tại. Chủ yếu là: sức ép việc làm lớn; kết cấu kinh tế không hợp lý, trình độ công nghệ thấp, ngành dịch vụ phát triển chậm chạp; tỷ trọng đầu tư liên tục tăng, tỷ trọng tiêu dùng giảm; phương thức tăng trưởng kinh tế theo chiều rộng, tình trạng khan hiếm tài nguyên và ô nhiễm môi trường

gia tăng. Đặc biệt là những vấn đề nổi cộm về thể chế và cơ chế gây trở ngại cho sự phát triển lành mạnh về kinh tế - xã hội".

II. PHƯƠNG CHÂM, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2005

Phương châm, phát triển kinh tế - xã hội do Kỳ họp vừa qua của Quốc hội Trung Quốc đề ra là xây dựng "xã hội hài hoà XHCN". Năm 2003 là năm đầu tiên thực hiện đường lối của Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc "xây dựng toàn diện xã hội khá giả". Năm 2004 là năm quán triệt phương châm "phát triển một cách khoa học". Phương châm xây dựng "xã hội hài hoà XHCN" đề ra cho năm 2005 là sự tiếp nối có tính logic trong quá trình phát triển tư duy về xây dựng CNXH ở Trung Quốc.

Như trên đã đề cập, trong mấy năm qua kinh tế Trung Quốc tăng với tốc độ cao, nhưng xã hội chưa thật "hài hoà". Năm 2005 Trung Quốc chủ trương "phát triển kinh tế một cách bình ổn và tương đối nhanh". Nếu tăng trưởng chậm thì hậu quả là sức ép việc làm tăng, thu ngân sách giảm, các sự nghiệp văn hoá xã hội khó khăn về nguồn cung cấp tài chính. Nếu tăng trưởng quá nhanh thì nền kinh tế sẽ quá nóng dẫn đến nguy cơ khủng hoảng về vật giá, vật tư, nhiên liệu, môi trường và những tác động có hại về mặt xã hội. Trong bối cảnh "tiến thoái lưỡng nan" đó, Trung Quốc chủ trương "phát triển kinh tế một cách bình ổn và tương đối nhanh", chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế đề ra cho năm 2005 là khoảng 8%. Thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng đó không phải là vấn đề đơn giản.

(Năm 2004 chỉ tiêu đề ra là 7%, mặc dầu các biện pháp "hạ nhiệt" đã được áp dụng có hiệu quả, nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn lên tới 9,5%).

Để thực hiện mục tiêu xây dựng "xã hội hài hoà XHCN", năm 2005 Trung Quốc sẽ tập trung nỗ lực trên 3 mặt: một là làm tốt việc điều chỉnh vĩ mô, phát triển kinh tế một cách ổn định và tương đối nhanh; hai là đẩy mạnh cải cách mở cửa; ba là phát triển các sự nghiệp xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

1. Tăng cường và cải thiện quản lý vĩ mô, duy trì sự phát triển ổn định và tương đối nhanh của nền kinh tế

Trung Quốc vẫn chưa thể yên tâm thoả mãn với những kết quả quản lý kinh tế vĩ mô đã đạt được trong thời gian qua, bởi những nhân tố có thể dẫn tới mất ổn định chưa bị triệt tiêu và nếu buông lỏng quản lý thì cơn sốt kinh tế vẫn có nguy cơ tái phát. Trong trả lời phỏng vấn báo chí, Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã dùng câu ngạn ngữ "đối với người đi trăm dặm đường thì chín mươi dặm mới là một nửa" ("hành bách lý giả, bán cửu thập") để nhấn mạnh rằng càng gần tới đích, khó khăn càng nhiều. Thủ tướng Ôn Gia Bảo còn dùng hình tượng "chèu thuyền ngược dòng, không tiến là lùi" ("nghịch thuỷ hành châu, bất tiến tắc thoái") để nói lên tình thế và quyết tâm của Trung Quốc hiện nay trong cải cách phát triển kinh tế.

Để đảm bảo nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng bình ổn với tốc độ tương đối nhanh, Trung Quốc chủ trương trước hết phải tiếp tục tăng cường và đổi mới quản lý vĩ mô, nhất là trong lĩnh vực tài chính

tiền tệ, phát huy hơn nữa tác dụng của cơ chế thị trường, sử dụng các biện pháp kinh tế và luật pháp để củng cố và phát triển thành quả quản lý vĩ mô. Về chính sách tài chính, năm 2005 phấn đấu giảm thâm hụt ngân sách nhà nước xuống còn 300 tỷ NDT (giảm 19,8 tỷ so với năm 2004), phát hành quốc trái 80 tỷ NDT (giảm 30 tỷ so với năm 2004), chủ yếu nhằm hỗ trợ đầu tư phát triển "tam nông" (nông nghiệp, nông thôn, nông dân), xã hội, môi trường, Miền Tây, chấn hưng các khu công nghiệp cũ, hỗ trợ các vùng căn cứ địa cách mạng, vùng dân tộc thiểu số, vùng ven biên giới, vùng nghèo, lạc hậu. Các khoản vay tín dụng sẽ ưu tiên phục vụ các doanh nghiệp có thị trường lớn, kinh doanh có hiệu quả, tăng lượng tiền cho vay cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và nông thôn, hạn chế thích đáng các khoản vay trung hạn và dài hạn. Nhằm khống chế quy mô đầu tư tài sản cố định, năm 2005 Trung Quốc sẽ thắt chặt quản lý hai khâu sử dụng đất đai và vay vốn tín dụng, ưu hoá kết cấu đầu tư, tập trung vốn đầu tư vào những lĩnh vực cần thiết cho phát triển, tiếp tục giảm căng thẳng trong cung ứng than, điện, xăng dầu và vận tải. Thực hiện các chính sách nhằm tăng nhu cầu tiêu dùng, đồng thời bảo đảm mặt bằng giá cả tương đối ổn định.

Năm 2005, Trung Quốc tiếp tục tích cực tăng cường công tác "tam nông", coi đó là "trọng tâm của trọng tâm" của toàn bộ công tác. Phương châm đề ra là "công nghiệp trở lại nuôi nông nghiệp, thành phố giúp đỡ nông thôn" (nguyên văn: "công nghiệp phản bổ nông nghiệp, thành thị chí trì nông thôn"). Phân phối thu nhập quốc dân sẽ được điều chỉnh

một cách hợp lý, có lợi hơn cho phát triển nông nghiệp và nông thôn. Tăng cường hỗ trợ từ nhiều mặt nhằm nâng cao sức sản xuất của nông nghiệp, bảo đảm lương thực tăng ổn định, thu nhập của nông dân không được nâng cao. Để hỗ trợ nông nghiệp phát triển, năm 2005, 592 huyện nghèo được miễn thuế nông nghiệp, ngành chăn nuôi được miễn thuế hoàn toàn, đến năm 2006 sẽ hoàn toàn miễn thuế nông nghiệp trong cả nước (trước đây dự định đến năm 2008). Năm 2005, ngân sách Trung ương sẽ chi 66,4 tỷ NDT để bù vào chỗ thiếu hụt thu nhập ngân sách địa phương do miễn thuế nông nghiệp. Đồng thời với việc miễn thuế, Chính phủ sẽ áp dụng các biện pháp tổng hợp để giảm chi phí đầu vào, bảo đảm đầu ra ổn định cho sản xuất nông nghiệp. Kết cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn nói chung đang được điều chỉnh theo hướng tăng sản xuất lương thực, đẩy mạnh kinh doanh chuyên ngành, phát triển công nghiệp chế biến nông phẩm, tích cực phát triển lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, phát triển xí nghiệp hương trấn, phát triển kinh tế cấp huyện. Năm 2005, Chính phủ Trung Quốc cũng chủ trương tăng cường xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ nông nghiệp và các công trình cơ sở hạ tầng nông thôn, xúc tiến phổ biến khoa học kỹ thuật nông nghiệp, khai thác nhiều hướng chuyển dịch lao động dôi ra ở nông thôn.

Nhằm đảm bảo kinh tế tăng trưởng ổn định và tương đối nhanh, một vấn đề khác được đặt ra là tăng nhanh nhịp độ điều chỉnh kết cấu kinh tế và chuyển đổi phương thức tăng trưởng. Một loạt các

giải pháp được đề ra xoay quanh mục tiêu này: nâng cấp ưu hoá cơ cấu ngành; xúc tiến cải tiến kỹ thuật và cải tổ doanh nghiệp; tiết kiệm và sử dụng hợp lý vật tư, năng lượng; tăng cường bảo hộ môi trường và xây dựng sinh thái.

Trong năm 2005, Trung Quốc sẽ tích cực thúc đẩy sự phát triển hài hoà giữa các khu vực. Bố trí chiến lược là: đại khai phát Miền Tây, chấn hưng khu công nghiệp Đông Bắc và các khu công nghiệp cũ khác, thúc đẩy Miền Trung trỗi dậy, cổ vũ Miền Đông phát triển nhanh hơn, nhằm xây dựng toàn diện xã hội khá giả và đẩy nhanh công cuộc hiện đại hoá.

2. Đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế và mở cửa đối ngoại

Năm 2005, Trung Quốc sẽ phấn đấu để có kết quả mang tính chất đột phá trong cải cách thể chế kinh tế ở một số lĩnh vực trọng điểm và một số khâu then chốt.

Về cải cách nông thôn, sẽ chuyển sang giai đoạn mới. Thủ tướng Ôn Gia Bảo cho rằng: "Giải quyết vấn đề tam nông có thể chia làm hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là thực hiện chế độ kinh tế cơ bản kinh doanh theo hộ gia đình, để nông dân tự chủ sản xuất kinh doanh, đã giải phóng mạnh mẽ sức sản xuất nông thôn. Giai đoạn thứ hai là thực hiện phương thức công nghiệp trở lại nuôi nông nghiệp, thành thị giúp đỡ nông thôn, đối với nông dân cho nhiều, lấy ít để họ sống tốt hơn. Tôi cho rằng hiện nay chúng ta đã bắt đầu chuyển sang giai đoạn hai". Thủ tướng Ôn Gia Bảo cho rằng "Không có khá giả ở nông

thôn thì sẽ không có khá giả trong cả nước, không có hiện đại hoá ở nông thôn thì sẽ không có hiện đại hoá trong cả nước" (2).

Năm 2005, cải cách doanh nghiệp nhà nước vẫn là khâu trung tâm của cải cách thể chế kinh tế ở Trung Quốc. Nội dung chủ yếu của cải cách doanh nghiệp nhà nước năm nay là thúc đẩy hoàn thiện cơ chế lưu động vốn nhà nước; đẩy nhanh cải cách chế độ cổ phần các doanh nghiệp nhà nước có quy mô lớn; giải quyết tốt vấn đề doanh nghiệp làm công tác xã hội, xây dựng cơ chế phá sản theo luật định; đẩy mạnh cải cách trong các ngành điện lực, điện tín, hàng không dân dụng, bưu chính, đường sắt, công trình công cộng ở thành phố v.v... theo hướng chuyển sang cơ chế cạnh tranh trên thị trường. Đối với kinh tế phi công hữu, Nhà nước tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích, giúp đỡ và hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi về môi trường cạnh tranh bình đẳng, Nhà nước bảo hộ tài sản tư hữu và lợi ích của doanh nghiệp phi công hữu. Trong lĩnh vực tài chính, năm 2005 Trung Quốc sẽ đẩy mạnh cải cách ngân hàng thương nghiệp nhà nước, thí điểm cải cách chế độ cổ phần. Về chính sách tiền tệ, bảo đảm tỷ giá hợp lý vừa tương đối ổn định vừa linh hoạt phù hợp với thị trường, vừa đảm bảo cho sự phát triển ổn định, lành mạnh của nền kinh tế-tài chính Trung Quốc, vừa suy nghĩ tới ảnh hưởng đối với nước ngoài. Hiện nay, Nhà nước Trung Quốc đang trong quá trình nghiên cứu về tỷ giá đồng nhân dân tệ, sắp tới sẽ thực hiện phương án nào và bao giờ thực hiện là vấn đề còn phải chờ đợi. Thị

trường chứng khoán ở Trung Quốc hiện nay chưa hoàn thiện và mấy năm qua có xu thế giảm. Hướng cải cách, phát triển hiện nay là nhằm xây dựng một thị trường chứng khoán công khai, công bằng, minh bạch. Năm 2005, Trung Quốc sẽ tăng cường cải cách lĩnh vực thuế, đầu tư, xúc tiến phát triển các loại thị trường.

Tóm lại, năm 2005 là năm Trung Quốc đẩy mạnh cải cách nhằm loại trừ những nhân tố không lành mạnh, không ổn định trong nền kinh tế, củng cố thành quả quản lý vĩ mô đã đạt được; giải quyết những mâu thuẫn và vấn đề trong tầng sâu nền kinh tế, điều chỉnh kết cấu, chuyển biến phương thức tăng trưởng kinh tế; thực hiện công bằng xã hội, xây dựng "xã hội hài hoà". Nội dung cải cách chủ yếu là cải cách nhằm chuyển đổi chức năng của chính quyền; cải cách doanh nghiệp nhà nước; cải cách tài chính ngân hàng; cải cách nông thôn; cải cách chế độ bảo hiểm.

Về kinh tế đối ngoại, trong năm 2005, Trung Quốc sẽ đẩy mạnh quá trình cải cách một số lĩnh vực nhằm thực hiện các cam kết với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) về giảm miễn thuế và mở cửa ngành dịch vụ. Để phát triển kinh tế đối ngoại, trước hết phải chuyển biến phương thức tăng trưởng ngoại thương, một mặt ưu hoá kết cấu mặt hàng xuất khẩu theo hướng nâng cấp các mặt hàng gia công, mặt khác, nỗ lực tăng các mặt hàng nhập khẩu thiết yếu như năng lượng, nguyên liệu, những kỹ thuật và thiết bị quan trọng. Giải quyết thoả đáng những va chạm và tranh chấp thương mại. Thứ hai là sử dụng tốt hơn

vốn ngoại, khuyến khích doanh nghiệp hải ngoại đầu tư vào các ngành công nghệ cao, các ngành dịch vụ cao cấp, vào nông nghiệp hiện đại, vào Miền Trung, Miền Tây. Thứ ba là đẩy mạnh "đầu tư ra ngoài", giúp đỡ về tín dụng, bảo hiểm, ngoại hối v.v... khuyến khích các doanh nghiệp có điều kiện đầu tư ra nước ngoài, kinh doanh siêu quốc gia. Bốn là làm tốt các công việc của thời kỳ quá độ sau khi gia nhập WTO và tích cực tham gia hợp tác kinh tế khu vực.

3. Tích cực phát triển các sự nghiệp xã hội và xây dựng "xã hội hài hoà"

Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 11 năm 2002) đề ra đường lối "xây dựng toàn diện xã hội khá giả". Năm 2004, Trung Quốc nhấn mạnh phương châm "phát triển một cách khoa học". Năm 2005, kỳ họp Quốc hội vừa qua lại đưa ra chủ trương xây dựng "xã hội hài hoà". Những đường lối, chủ trương đó đều nhằm hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển xã hội. Mục tiêu đề ra là xây dựng một "xã hội hài hoà XHCN" với pháp quyền dân chủ, công bằng chính nghĩa, trung thực nhân ái, tràn đầy sức sống, an toàn trật tự, con người và tự nhiên cùng tồn tại hài hoà, đoàn kết tất cả các lực lượng có thể đoàn kết, phát huy đầy đủ tất cả các nhân tố tích cực, gọi mở sức sống sáng tạo của toàn xã hội; giải quyết thoả đáng quan hệ lợi ích các bên, để toàn thể nhân dân đều được hưởng thành quả của cải cách và xây dựng; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cải cách-phát triển-ổn định, tạo điều kiện môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế-xã hội một cách bền vững. Nhằm mục tiêu đó, trong năm

2005, Trung Quốc sẽ triển khai công việc trên ba lĩnh vực sau đây:

Thứ nhất là ra sức phát triển khoa học kỹ thuật, giáo dục, văn hoá, y tế, thể thao, tăng cường xây dựng văn minh tinh thần. Năm 2005, Trung Quốc sẽ công bố Quy hoạch nhà nước về phát triển khoa học kỹ thuật dài hạn và trung hạn. Về giáo dục, đến năm 2007 sẽ hoàn toàn miễn các loại phí cho học sinh ở cấp học giáo dục nghĩa vụ (9 năm). Trong năm 2005, sẽ hoàn thành việc xây dựng một hệ thống dự phòng y tế trong cả nước, coi nông thôn là trọng điểm công tác y tế. Về xây dựng văn hoá tiên tiến XHCN, trong năm nay Trung Quốc sẽ đẩy mạnh giáo dục tư tưởng đạo đức, giáo dục "tinh thần dân tộc" và "tinh thần thời đại", chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa xã hội; phát triển sự nghiệp văn học nghệ thuật, thể dục thể thao, làm tốt công tác chuẩn bị cho Thế vận hội Olympic năm 2008 tại Bắc Kinh và Triển lãm thế giới năm 2010 tại Thượng Hải.

Thứ hai là giải quyết tốt vấn đề việc làm và bảo hiểm xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân. Năm 2005, Ngân sách nhà nước chi 10,9 tỷ NDT hỗ trợ cho công tác giải quyết việc làm (tăng 2,6 tỷ so với năm 2004), phấn đấu tạo việc làm mới cho 9 triệu người, giữ tỷ lệ thất nghiệp (có đăng ký) ở thành phố ở mức 4,6%, mặt bằng giá tiêu dùng của cư dân tăng dưới mức 4%, chú ý giải quyết vấn đề mức sống tối thiểu của tầng lớp dân nghèo ở thành thị và nông thôn.

Thứ ba là tăng cường xây dựng pháp chế dân chủ, giữ vững ổn định xã hội. Năm 2004, ở Trung Quốc đã xảy ra một số vụ lộn xộn ảnh hưởng tới ổn định chính trị, trật tự xã hội ở một số vùng nông thôn, đồng thời đã xảy ra những sự cố nghiêm trọng sập hầm lò khai thác than làm hàng nghìn thợ mỏ bị thiệt mạng. Năm nay, đồng thời với công tác tăng cường pháp chế dân chủ, Chính phủ Trung Quốc đặc biệt chú ý các mặt công tác nhằm ổn định xã hội. Riêng đối với ngành khai thác than, năm 2005, Chính phủ sẽ hỗ trợ 3 tỷ NDT để cải tạo kỹ thuật an toàn.

Nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, trong năm 2005, Trung Quốc cũng sẽ tăng cường năng lực hành chính và cải thiện phong cách hành chính: cải cách bộ máy hành chính theo chiều sâu, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi chức năng của chính quyền, cải tiến phương thức và phương pháp quản lý kinh tế của chính quyền, thực hiện chức năng phục vụ của chính quyền, nâng cao bản lĩnh điều hành chính quyền theo luật pháp, xây dựng phong cách "lấy con người làm gốc, nắm chính quyền vì dân" ("dĩ nhân vi bản, chấp chính vi dân").



CHÚ THÍCH:

1. Mạng Tân Hoa xã, Bắc Kinh, 14- 3 - 2005
2. Phát biểu của Thủ tướng Ôn Gia Bảo trong buổi họp báo ngày 14 - 3 - 2005, mạng Tân Hoa xã, Bắc Kinh, 14 - 3 - 2005.

7. Thanh tra Quốc hội.

Trong số 7 cơ quan trên thì Viện Công tố, Ban Thanh tra và Kiểm toán và Ủy ban Chống tham nhũng độc lập Hàn Quốc là những cơ quan có trách nhiệm cao nhất.

Chúng ta sẽ tìm hiểu sơ bộ chức năng, quyền hạn của 3 cơ quan nêu trên:

1. Ban Thanh tra và Kiểm toán (BAI).

Ban Thanh tra và Kiểm Toán được thành lập trên cơ sở Hiến pháp và Đạo luật Ban Thanh tra và Kiểm Toán. Đây là tổ chức thanh tra và kiểm toán tối cao trong số các cơ quan chính phủ về ngăn ngừa tham nhũng tại Hàn Quốc. Cơ quan này là tổ chức trực thuộc Văn phòng Tổng thống nhưng có tính độc lập trong thi hành công vụ. Trách nhiệm của Ban Thanh tra và Kiểm toán là kiểm toán tất cả các hạng mục chi tiêu nhà nước và thanh tra các hoạt động của Chính phủ và việc thực thi trách nhiệm của các công chức.

2. Viện Công tố.

Theo Điều 246 của Luật Tố tụng Hình sự, Viện Công tố có đầy đủ thẩm quyền và nghĩa vụ xử lý nhiều loại tội phạm khác nhau, từ điều tra đến truy tố. Cơ quan này được chỉ đạo các cơ quan cảnh sát và các cơ quan điều tra khác, đề nghị Toà án áp dụng các luật lệ thích hợp và giám sát việc thi hành bản án hình sự. Cơ quan này còn tham gia tiến hành giải quyết tranh chấp về hành chính và dân sự mà trong đó Chính phủ là một bên hoặc là người có liên quan. Công việc chính trong hoạt động của cơ quan này là thực hiện chức năng truy tố trong tố tụng hình sự.

Để tăng cường năng lực của Chính phủ, các cơ quan chống tham nhũng trên

toàn quốc và các vụ điều tra chống tham nhũng được tập trung tại Viện Công tố nhà nước. Nhiều chuyên gia đã được mời để thiết lập một lực lượng mạnh mẽ trong việc thực hiện việc điều tra nạn tham nhũng kinh niên có tính chất cơ cấu trong các lĩnh vực, ngành dễ xảy ra tham nhũng. Một số công tố viên đã thăng tay chống tệ tham nhũng của các công chức cao cấp, công chức ở cấp trung gian cũng như cấp dưới. Viện Công tố Quốc gia cũng đã điều tra nguồn gốc tài sản của công chức bị cáo buộc tham nhũng nhằm mục đích sung công và tịch thu các tài sản thu lợi bất chính.

Văn phòng Tổng Công tố viên tổ chức các phiên họp các Công tố viên cao cấp phụ trách tiến hành các cuộc điều tra đặc biệt ít nhất một lần một năm và hàng năm tổ chức một số hội thảo. Các phiên họp và các cuộc hội thảo tạo ra cơ hội để phát triển và trao đổi nghiệp vụ, thúc đẩy quan hệ công tác chặt chẽ giữa các Viện Công tố địa phương. Tháng 2/2000, Viện Công tố tối cao và Viện Công tố hạt Seoul đã thành lập các Cục và các Nhóm điều tra tội phạm qua máy tính nhằm hỗ trợ các hoạt động điều tra đối với các phương thức tham nhũng mới có sử dụng kỹ thuật máy tính hiện đại.

3. Ủy ban Chống tham nhũng độc lập Hàn Quốc (KICAC).

Những chức năng chính của KICAC là xây dựng các chính sách chống tham nhũng và các biện pháp tăng cường thể chế cho khu vực công; khảo sát, đánh giá chính sách chống tham nhũng và tiến độ thực thi; giáo dục và hoạt động chống tham nhũng; ủng hộ các nỗ lực ngăn ngừa tham nhũng của các tổ chức phi chính phủ; và thúc đẩy hợp tác quốc tế

giữa các tổ chức chống tham nhũng. Đồng thời, cơ quan này còn có nhiệm vụ phúc đáp các đơn từ khiếu nại về tham nhũng, bảo vệ người khiếu nại và thực hiện các hoạt động khác liên quan đến công tác chống tham nhũng.

Việc giải quyết tố cáo tham nhũng đối với công chức cao cấp được quản lý theo 7 bước. Khi người tố cáo nộp đơn, KICAC thụ lý và bắt đầu các hoạt động thu thập chứng cứ. Mọi công việc thu thập dữ liệu cần phải hoàn tất trong vòng 30 ngày tính từ ngày thụ lý hồ sơ. Khi đã tiến hành thu thập và xác minh đủ tài liệu cần thiết, KICAC chuyển vụ việc sang Viện Công tố. Viện Công tố tiến hành điều tra và sau đó thông báo kết quả cho KICAC. KICAC đề nghị Toà án Tối cao tiến hành xét xử. Cuối cùng, KICAC sẽ thông báo kết quả xử lý cho người tố cáo.

Để khuyến khích việc xét xử các hành vi tham nhũng của công chức, KICAC được trang bị kỹ lưỡng các biện pháp bảo vệ người tố cáo tham nhũng để tránh sự trả thù. Luật Chống tham nhũng quy định rằng người tố cáo không phải chịu bất kỳ thiệt hại nào đối với vị trí công tác và không phải gánh chịu sự phân biệt trong môi trường làm việc của mình. Người tố cáo có thể đề nghị KICAC phục hồi vị trí công tác (khi xảy ra trường hợp sa thải), chuyển công tác hoặc các hình thức khác. Ủy ban có thể yêu cầu cơ quan nhà nước hữu quan tiến hành kỷ luật và xử phạt tiền lên đến 10 triệu won đối với người gây cản trở đối với người tố cáo.

Không một cơ quan điều tra nào có quyền tiết lộ hoặc cung cấp danh tính người đã báo cáo vụ việc nếu không có

sự đồng ý của người đó. Cơ quan điều tra đồng thời phải thực hiện thêm những bước quan trọng để bảo vệ danh tính của người tố cáo. KICAC đồng thời có quyền đề nghị điều tra đối với bất kỳ việc tiết lộ danh tính nào và kỷ luật người vi phạm. Ủy ban này có quyền chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra khác để bảo vệ danh tính của người khiếu nại nếu người đó không muốn tiết lộ danh tính của mình. Khi cần thiết, KICAC có quyền đề nghị Trưởng đồn cảnh sát có thẩm quyền bảo vệ tính mạng cho người tố cáo.

Trong trường hợp người tố cáo tham nhũng cung cấp những tài liệu có lợi cho cơ quan nhà nước hữu quan hoặc ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra, người tố cáo có quyền được thưởng lên đến 200 triệu won. Khi nhận được đề nghị thanh toán tiền thưởng, Ban Xét tiền bồi hoàn KICAC sẽ gặp gỡ để xác định số tiền thưởng. Sau khi xem xét chi tiết, KICAC sẽ thanh toán số tiền thưởng thích hợp theo đúng thủ tục pháp lý đã quy định.

Khi giải quyết tố cáo về tham nhũng, KICAC có quan hệ chặt chẽ với các cơ quan điều tra như Viện Công tố và Ban Thanh tra và Kiểm toán. KICAC cần phải đóng vai trò làm đầu mối phối hợp chặt chẽ với các cơ quan điều tra khác. Với tư cách là một cơ quan mới được thiết chế, KICAC phải đối mặt với cả những khó khăn bên trong của việc cơ cấu chặt chẽ đội ngũ cán bộ viên chức gồm 160 người của mình trong một tổ chức mới và những khó khăn bên ngoài tạo ra bởi các hoạt động nhạy cảm của các cơ quan điều tra và truy tố.

Xét về mặt chỉ đạo định hướng, KICAC đã chuyển sự quan tâm từ mục tiêu phát hiện và trừng phạt tham nhũng

sang mục tiêu loại bỏ những gốc rễ cội nguồn của tham nhũng về văn hoá, xã hội và thể chế.

3. Tiếp tục các nỗ lực chống tham nhũng.

Nếu không có sự lãnh đạo thì mọi nỗ lực cải cách sẽ thất bại trong môi trường tham nhũng có hệ thống. Sự lãnh đạo là tối cần thiết và người lãnh đạo phải nói đi đôi với làm. Điều này đặc biệt đúng tại Hàn Quốc nơi mà các quan hệ quyền lực quá nhiều lệ thuộc thẳng cấp và tập trung quyền lực chủ yếu ở cấp cao nhất. Trong bối cảnh đó, vai trò chỉ đạo hoạt động chống tham nhũng lại trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

Việc bắt giam các con của Tổng thống Kim Dae-jung cho thấy giới lãnh đạo Hàn Quốc đã cực kỳ nỗ lực chống tham nhũng, nhưng cũng minh chứng rằng quốc gia có điểm số khá tốt về chế độ quản lý hiệu quả có thể vẫn gánh chịu nạn lũng đoạn nhà nước. Hàn Quốc rõ ràng cần phải thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và tính tự chịu trách nhiệm nhất là đối với các nhà tư bản lớn. Về mặt này, một xã hội công dân tham gia tích cực và một đội ngũ công chức chuyên nghiệp có năng lực là hai trụ cột trong mối quan hệ nền tảng giữa nhà nước và xã hội. Hai điều đó là tối cần thiết cho chiến lược nâng cao các rủi ro phải gánh chịu hậu quả của hành vi tham nhũng và giảm bớt các cơ hội và lợi ích có được do tham nhũng.

Bất kể những điều đạt được, cho đến nay, năm 2000, 75% dân chúng Hàn Quốc vẫn xem tham nhũng là một vấn đề nghiêm trọng. Mặc dù đã giảm xuống 16% so với năm trước đó, nhưng vẫn là một con số rất cao. Hơn nữa, tỷ lệ bản án

tham nhũng giảm xuống không có nghĩa là tham nhũng ít xảy ra hơn mà chính là hoạt động truy tố đã trở nên kém hiệu quả hơn.

Có lẽ hệ thống các chính sách và chương trình chống tham nhũng hiện hành ở Hàn Quốc quy mô hơn các nước khác, nhưng để cho hệ thống hoạt động có hiệu lực thực sự thì cũng quan trọng như xây dựng chính hệ thống đó, kinh nghiệm chỉ ra rằng phải liên tục củng cố và kiện toàn hệ thống. Không thể thanh lọc những viên chức tham nhũng nếu không loại bỏ các cơ hội tham nhũng và đảm bảo rằng các viên chức trung thực được bổ nhiệm vào các vị trí tin tưởng.

*

*

*

Điều cần nhấn mạnh là, với những giải pháp nêu trên, cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở Hàn Quốc đã thu được những kết quả khả quan. Và từ những phân tích trên có thể rút ra những kết luận sau:

Thứ nhất là, Chính phủ đang tiến hành một chiến lược chống tham nhũng có hệ thống và toàn diện. Trước đây, nhiều luật và cơ chế được đưa ra nhưng chúng được ban hành mà không có kế hoạch và cơ chế thi hành hữu hiệu;

Thứ hai là, các phương pháp khoa học và khách quan đang được áp dụng để tạo ra nền tảng cho hoạt động phòng chống tham nhũng và cải tổ cơ chế chẳng hạn như các biện pháp quy định trong Luật Phòng chống Tham nhũng và Luật Ngăn ngừa rửa tiền;

Thứ ba là, Chính phủ đang chú trọng ngăn ngừa cũng như trừng phạt tham nhũng. Để làm được điều đó, Chính phủ đang phát huy tối đa các biện pháp xử